

Hà nội, ngày 29 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch xây dựng Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12/10/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao nhiệm vụ thực hiện Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao kế hoạch công tác năm 2015;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch xây dựng Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn” (Kèm theo kế hoạch chi tiết).

Điều 2. Giao Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các Vụ, đơn vị có liên quan tổ chức xây dựng Đề án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch- Tài chính và thủ trưởng các Vụ, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /*bu*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (đề b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm;
- Công thông tin điện tử UBND;
- Lưu: VT, PC (10 bản).

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM



Hoàng Xuân Lương



ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Xây dựng Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”

(Kèm theo Quyết định số 107 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nâng cao hiểu biết về chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ làm công tác dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nâng cao ý thức tự giác, chủ động tìm hiểu và chấp hành tốt các chính sách, pháp luật, có khả năng tự tổ chức và giải quyết tốt các mâu thuẫn, vướng mắc của đồng bào, tăng cường đoàn kết nhân dân ở các thôn, bản, phát huy dân chủ cơ sở, giữ vững an ninh, trật tự xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng biên giới.

Xây dựng nội dung, hình thức cơ chế phối hợp hoạt động PBGDPL giữa các cấp, các ngành để huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, đạt hiệu quả thiết thực trong công tác PBGDPL đến việc tập huấn Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

II. PHẠM VI ĐỐI TƯỢNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Phạm vi của Đề án

Thực hiện trên 04 vùng miền của cả nước Dự kiến tiến hành ở 80 xã (vùng Đông Bắc, Tây Bắc, miền Trung Tây Nguyên, Tây Nam Bộ) trong đó lấy thôn, bản, phum, sóc nơi địa bàn triển khai Đề án.

2. Đối tượng của Đề án

- Cán bộ làm công tác dân tộc, cán bộ tư pháp, Đồn biên phòng, cán bộ thông tin, cán bộ đoàn thể,

- Đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Bí thư chi bộ thôn, bản, ấp; người uy tín; Già làng, Trưởng thôn, bản, ấp, người sản xuất giỏi)

3. Thời gian: từ năm 2017 đến hết năm 2021

III. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Bồi dưỡng, tập huấn về tuyên truyền pháp luật; phổ biến về một số chính sách, pháp luật cho cán bộ làm công tác dân tộc và đồng bào dân tộc thiểu số; Xây dựng một số mô hình điểm về trợ giúp pháp lý cho đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

- Nội dung:

+ Về cán bộ làm công tác dân tộc: tập huấn một số kỹ năng, một số chính sách, pháp luật có liên quan trực tiếp đến cán bộ làm công tác dân tộc...

+ Về đồng bào dân tộc thiểu số lựa chọn các nội dung gắn bó mật thiết, sát hợp với thực tiễn của đồng bào dân tộc thiểu số như: Luật đất đai, Hôn nhân gia đình, xoá đói giảm nghèo, quy chế dân chủ ở cơ sở, bảo vệ phát triển rừng, bảo vệ môi trường, chính sách về củng cố quốc phòng, an ninh biên giới...

- Hình thức:

+Toạ đàm, đối thoại trực tiếp.

+ Tổ chức học tập, phổ biến tập trung cho cán bộ xã, già làng, trưởng bản (tại thôn, bản, phum, sóc)

+ Lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chung.

+ Phát hành tờ rơi, qua hệ thống truyền thanh loa đài, thông tin đại chúng.

Biện pháp thực hiện.

+ Thi tìm hiểu pháp luật cho cán bộ làm công tác dân tộc và đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Tổ chức học tập, phổ biến xây dựng nhóm nòng cốt là cán bộ tuyên truyền hiểu biết pháp luật, theo địa bàn cơ sở.

+ Xây dựng các câu lạc bộ phổ biến chính sách pháp luật, trợ giúp pháp lý tổ chức định kỳ hàng tháng (thông báo, trao đổi, thảo luận).

2. Xây dựng một số mô hình điểm đồng bào các dân tộc thiểu số tham gia thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Mô hình tổ chức giúp đồng bào giải quyết vướng mắc, mâu thuẫn trong công tác dân cư;

- Mô hình phụ nữ với công tác môi trường;

- Mô hình phòng, chống ma túy.

3. Củng cố xây dựng Ban chỉ đạo ở cấp xã.

Xây dựng mối quan hệ, cơ chế phối hợp giữa Ban chỉ đạo và các cấp uỷ Đảng, chính quyền các đoàn thể để thực hiện những nội dung của các mô hình.

4. Xây dựng các tiểu Đề án do các cơ quan phối hợp thực hiện (Bộ Tư pháp; Bộ Văn hoá - Thông tin; Bộ Tư lệnh Biên phòng) *Ph*

IV. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NĂM 2015:

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
Tháng 2 và tháng 3	- Có công văn mời các cơ quan đơn vị tham gia Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký xây dựng Đề án; - Xây dựng Đề cương tổng quát của Đề án.	
Tháng 4	- Họp Ban chỉ đạo, Tổ thư ký xây dựng Đề án; - Hội thảo Đề cương của Đề án; - Thu thập các tài liệu, phổ biến pháp luật có liên quan đến các ngành và lĩnh vực (như Bộ Tư pháp, Bộ Tư lệnh Biên phòng, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Văn hoá - Thông tin...); - Chính sửa và tiếp thu ý kiến để hình thành Dự thảo lần 1 của Đề án.	
Tháng 5 và tháng 6	- Họp Ban chỉ đạo, Tổ thư ký và các cơ quan phối hợp; - Họp Ban chỉ đạo và Tổ thư ký. - Chính sửa và tiếp thu ý kiến Dự thảo lần 2 của Đề án.	
Tháng 7 và tháng 8	- Có văn bản xin ý kiến tham gia của các cơ quan phối hợp Đề án; - Họp Ban chỉ đạo và Tổ thư ký; - Xin ý kiến chuyên gia; - Chính sửa và tiếp thu ý kiến dự thảo lần 3.	
Tháng 9 và tháng 10	- Họp Ban chỉ đạo, Tổ thư ký và các cơ quan phối hợp; - Hoàn thiện dự thảo lần thứ 4 Đề án; - Xin ý kiến của Bộ Tư pháp về dự thảo Đề án; - Chính sửa hoàn thiện dự thảo sau khi có ý kiến của Bộ Tư pháp.	
Tháng 11	- Họp Ban chỉ đạo, Tổ thư ký và các cơ quan phối hợp để thống nhất trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt - Chính sửa dự thảo lần cuối.	
Tháng 01/12	Trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Đề án trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, Quyết định.	

V. KINH PHÍ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Theo Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao kế hoạch công tác năm 2015.

ỦY BAN DÂN TỘC